

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN DƯƠNG  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **114/2023/HNGĐ-ST**

Ngày 29/12/2023

*“V/v: Không công nhận quan hệ vợ chồng”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Hồng Chiến.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Sơn Hải và ông Hoàng Thanh Nghệ

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 420/2023/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Đặng Thị H.**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn G, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

- *Bị đơn:* Anh **Hoàng Xuân Đ.**, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn G, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

(Các đương sự có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị H. và anh Hoàng Xuân Đ. kết hôn vào năm 1994, trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Sau ngày cưới vợ chồng sinh sống và làm việc tại xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn, hiện vợ chồng đang sống ly thân. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, tháng 10/2023 chị Đặng Thị H. có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Xuân Đ..

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị H. trình bày: Chị và anh Hoàng Xuân Đ. kết hôn với nhau vào năm 1994, khi kết hôn anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang nhưng do thời gian đã lâu nên không nhớ ngày tháng. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn do sơ xuất đã bị mất, chị có đến UBND xã P. xin cấp trích lục nhưng UBND xã không còn lưu giữ sổ sách của thời kỳ đó nên không trích lục được cho chị. Quá trình chung sống vợ chồng có hạnh phúc thời gian đầu, sau phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thành. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng đang sống ly thân, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Xuân Đ..

Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng Xuân Đ. trình bày: Về quan hệ hôn nhân và nguyên nhân mâu thuẫn như chị Đặng Thị H. trình bày là đúng. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng đã hết, anh chị đang sống ly thân nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Do giấy đăng ký kết hôn đã bị mất nên không có căn cứ pháp lý để chứng minh việc đăng ký kết hôn là đúng, đề nghị giải quyết việc ly hôn của anh chị theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh Hoàng Xuân Đ. và chị Đặng Thị H. có 02 con chung là Hoàng Tùng L., sinh ngày 10/02/1995 và Hoàng Thị Hải N., sinh ngày 20/7/1999, các cháu đã trưởng thành, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, đất đai chung: Anh Hoàng Xuân Đ. và chị Đặng Thị H. tự thỏa thuận giải quyết với nhau, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh Hoàng Xuân Đ. và chị Đặng Thị H. không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh thể hiện: Anh Hoàng Xuân Đ. và chị Đặng Thị H. có hộ khẩu thường trú tại Thôn G, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Anh Hoàng Xuân Đ. và chị Đặng Thị H. kết hôn vào năm 1994 trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu. Thôn, xã không xác định được anh chị có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật hay không. Sau ngày cưới anh chị sinh sống, làm việc tại Thôn G, xã P, huyện S. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn, hiện vợ chồng đang sống ly thân. Hiện UBND xã P. không còn lưu trữ sổ đăng ký kết hôn từ năm 1999 trở về trước. Tại sổ đăng ký kết hôn do UBND xã P. lưu trữ từ năm 1999 đến nay không có tên chị Đặng Thị H., sinh năm 1975 và anh Hoàng Xuân Đ., sinh năm 1974 đăng ký kết hôn.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa chị Đặng Thị H. và anh Hoàng Xuân Đ. nhất trí đề nghị Tòa án không công nhận anh chị là vợ chồng.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của các đương sự khi tham gia tố tụng đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Chị Đặng Thị H. và anh Hoàng Xuân Đ. kết hôn vào năm 1994 trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu. Quá trình chung sống vợ chồng bình thường, có phát sinh mâu thuẫn, hiện anh chị sống ly thân. Do không có tài liệu chứng cứ chứng minh việc anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND cấp xã theo quy định nên xác định hôn nhân của anh chị không đăng ký kết hôn, không hợp pháp. Căn cứ vào Điều 8, 14, 53 -

Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị HĐXX tuyên bố không công nhận chị Đặng Thị H. và anh Hoàng Xuân Đ. là vợ chồng; Về con chung, tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không đề nghị giải quyết nên không đề cập xử lý.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết về án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng và quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện chị Đặng Thị H. và anh Hoàng Xuân Đ. về chung sống với nhau từ năm 1994 trên cơ sở tự nguyện, mặc dù chị H., anh Đ. đều khai nhận anh chị có đăng ký kết hôn nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh. Nay vợ chồng phát sinh mâu thuẫn chị H. đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Xuân Đ.; không đề nghị giải quyết về con chung, tài sản, công nợ chung. Do vậy quan hệ pháp luật ở đây được xác định là “Không công nhận quan hệ vợ chồng”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị H. và anh Hoàng Xuân Đ. về chung sống với nhau trên cơ sở được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và được gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Mặc dù anh Đ. và chị H. cùng khai nhận có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã P. nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh (giấy chứng nhận đăng ký kết hôn hoặc trích lục đăng ký kết hôn). Kết quả xác minh thể hiện thôn, xã không xác định được anh chị có đăng ký kết hôn hay không; UBND xã P. không còn lưu trữ sổ đăng ký kết hôn từ năm 1999 trở về trước, sổ đăng ký kết hôn từ năm 1999 đến nay không có tên chị H., anh Đ. đăng ký kết hôn.

Như vậy, do không có tài liệu chứng cứ pháp lý chứng minh nên không có căn cứ xác định anh Đ. và chị H. có đăng ký kết hôn tại UBND xã P. như lời khai của anh chị. Hôn nhân của chị H. và anh Đ. được xác định không đăng ký kết hôn. Kết quả tranh luận tại phiên tòa chị Đặng Thị H. và anh Hoàng Xuân Đ. nhất trí đề nghị Tòa án không công nhận anh chị là vợ chồng.

Tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng” và tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình quy định: *“Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này....”*. như vậy, chị H. và anh Đ. chung sống với nhau từ năm 1994 đến nay không có đăng ký kết hôn, hôn nhân của anh chị không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Căn cứ theo quy định tại Điều 8, 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Đặng Thị H. và anh Hoàng Xuân Đ..

2.2. Về con chung: Chị Đặng Thị H. và anh Hoàng Xuân Đ. có 02 con chung là Hoàng Tùng L., sinh ngày 10/02/1995 và Hoàng Thị Hải N., sinh ngày 20/7/1999. Các cháu đã trưởng thành nên chị H., anh Đ. không đề nghị giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3. Về tài sản, đất đai: Anh Hoàng Xuân Đ. và chị Đặng Thị H. xác định tự thỏa thuận giải quyết với nhau, không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

2.4. Về công nợ chung: Anh Hoàng Xuân Đ. và chị Đặng Thị H. xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Đặng Thị H. phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định pháp luật.

[4]. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 235, 266, 271, 273 - Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 8, 14, 53 - Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

#### ***Tuyên xử:***

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Đặng Thị H. và anh Hoàng Xuân Đ..

2. Về án phí: Chị Đặng Thị H. phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003005 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang và Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000724801 ngày 18/10/2023 ký bởi Công ty Cổ phần thanh toán Quốc gia Việt Nam. Chị Đặng Thị H. đã nộp đủ án phí của vụ án.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã P.;
- Các đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Hồng Chiến**